

BÁO CÁO THƯỜNG NIÊN
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA SÀI GÒN
Năm 2014

I. Thông tin chung

1. Thông tin khái quát

- Tên giao dịch: **CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA SÀI GÒN**
- Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp số: 0305654014
- Vốn điều lệ: 480.000.000.000 VND
- Vốn đầu tư của chủ sở hữu: 480.000.000.000 VND
- Địa chỉ: 30 Phan Thúc Duyệt, phường 4, Tân Bình, TP HCM
- Số điện thoại: 08. 3997 6930
- Số fax: 08. 3997 6840
- Website: www.scsc.vn

2. Quá trình hình thành và phát triển

Công ty Cổ phần Dịch vụ hàng hóa Sài Gòn (SCSC) được thành lập vào ngày 08/4/2008 với vốn điều lệ ban đầu là 300 tỷ đồng, được góp bởi sáu nhà đầu tư sáng lập:

- Cụm Cảng hàng không miền Nam (nay là Tổng Cty Cảng hàng không Việt Nam)
- Công ty cổ phần Đại lý liên hiệp vận chuyển (Công ty cổ phần Gemadept)
- Công ty TNHH Đầu Tư Nam Phú Quốc Tế
- Công ty Cổ Phần Đầu Tư Á Châu
- Công ty Cổ phần Sóng Việt

Sự ra đời của SCSC nhằm đầu tư xây dựng và phát triển Nhà ga hàng hóa Hàng không theo tiêu chuẩn quốc tế tại Sân bay Tân Sơn Nhất.

Dự án Ga hàng hóa – Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất của SCSC được triển khai xây dựng từ tháng 6/2009 và hoàn thành vào tháng 8/2010. Từ tháng 10/2010 đến hết năm 2011, công trình được chạy thử, nghiệm thu và tiến hành thủ tục kiểm toán.

Được sự tư vấn của các chuyên gia nước ngoài gồm Công ty tư vấn Lufthansa (LCG –Đức), Công ty tư vấn Sân bay Nhật Bản (JAC), nhà ga hàng hóa SCSC có tổng mức đầu tư lên đến 1.065 tỷ đồng (tương ứng khoảng 51 triệu USD), được bố trí tại phía Tây Nam ga hành khách – Cảng hàng không quốc tế Tân Sơn Nhất, có diện tích rộng 143.000 m², tiếp giáp bên đầu số 1, 2, 3 của sân đậu máy bay Tân Sơn Nhất.

Nhà ga bao gồm ba khu vực:

- Khu vực sân đậu: 52.421 m², có sức chứa 3 máy bay B747F hoặc 5 máy bay A321 cùng lúc.
- Khu vực Nhà ga hàng hóa: 26.670 m². Nhà ga hàng hóa có công suất thiết kế 200.000 tấn hàng hóa (giai đoạn 1), 350.000 tấn hàng hóa (giai đoạn 2).



- Khu vực nhà kho, bãi đậu xe, đường giao thông và tòa nhà văn phòng, công trình phụ trợ: 64.000 m².

Đến thời điểm hiện tại, SCSC là doanh nghiệp đầu tiên và duy nhất được Ủy ban Nhân dân Tp. Hồ Chí Minh, Cục hàng không Việt Nam và Hải quan Việt Nam cấp phép xây dựng *nhà ga hàng hóa* tại Sân bay Tân Sơn Nhất. Nhà ga hàng hóa của SCSC cũng là nhà ga duy nhất của Việt Nam phù hợp tiêu chuẩn quốc tế của IATA (Hiệp hội vận chuyển hàng không quốc tế).

3. *Ngành nghề và địa bàn kinh doanh*

Theo Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh mã số doanh nghiệp: 0305654014, đăng ký lần đầu ngày 08/4/2008, đăng ký thay đổi lần thứ 8 ngày 28/07/2014, do Sở Kế hoạch và Đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp.

- Địa điểm kinh doanh: 30 Phan Thúc Duyện, phường 4, Tân Bình, TP HCM

4. *Thông tin về mô hình quản trị, tổ chức kinh doanh và bộ máy quản lý*

a. Đại hội đồng cổ đông

Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) là cơ quan quyết định cao nhất của Công ty gồm tất cả các cổ đông có quyền biểu quyết, họp ít nhất mỗi năm một lần. HĐQT quyết định những vấn đề được Luật pháp và Điều lệ Công ty quy định. HĐQT thông qua các báo cáo tài chính hàng năm của Công ty và ngân sách tài chính cho năm tiếp theo, bầu miễn nhiệm, bãi nhiệm thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát của Công ty.

b. Hội đồng quản trị

Hội đồng quản trị hiện có 08 người, bao gồm : 01 Chủ tịch, 02 Phó Chủ tịch và 05 thành viên. HĐQT do Đại hội đồng cổ đông bầu ra, là cơ quan quản trị Công ty, có toàn quyền nhân danh Công ty để quyết định mọi vấn đề liên quan đến mục đích, quyền lợi của Công ty trừ những vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông mà không được ủy quyền. Hội đồng quản trị có nhiệm vụ quyết định chiến lược phát triển Công ty, xây dựng các kế hoạch sản xuất kinh doanh, xây dựng cơ cấu tổ chức, quy chế quản lý Công ty, đưa ra các biện pháp, các quyết định nhằm đạt được các mục tiêu do Đại hội đồng cổ đông đề ra.

c. Ban kiểm soát

Ban kiểm soát hiện có 03 người, bao gồm : 01 Trưởng Ban và 02 thành viên. Ban kiểm soát do HĐQT bầu ra, có nhiệm vụ kiểm tra hoạt động tài chính của Công ty; giám sát việc chấp hành chế độ hạch toán, kế toán; hoạt động của hệ thống kiểm tra và kiểm toán nội bộ của Công ty; thẩm định báo cáo tài chính hàng năm; báo cáo cho HĐQT tính chính xác, trung thực, hợp pháp về báo cáo tài chính của Công ty.

d. Ban Tổng giám đốc

Ban Tổng giám đốc gồm Tổng Giám đốc, 2 Phó Tổng Giám đốc và Kế toán trưởng. Tổng Giám đốc là người điều hành công việc kinh doanh hằng ngày của Công ty; chịu sự giám sát của Hội đồng quản trị và chịu trách nhiệm trước Hội đồng quản trị và trước pháp luật về việc thực hiện các quyền và nhiệm vụ được giao.

e. Các phòng ban chức năng:

- Phòng Khai thác
- Phòng Tiếp vận

- Phòng Đào tạo
- Phòng Hành chính – quản trị
- Phòng Công nghệ thông tin
- Phòng Kinh doanh và dịch vụ khách hàng
- Phòng Kỹ thuật
- Phòng Quản lý an toàn chất lượng
- Phòng Tài chính kế toán:

5. *Định hướng phát triển*

Với mục đích thấu hiểu toàn diện, sâu sắc và cung cấp giải pháp phù hợp đáp ứng các yêu cầu dịch vụ hàng hóa hàng không của khách hàng, SCSC không ngừng phấn đấu, nâng cao kiến thức và cải tiến công nghệ hiện đại nhằm cung ứng dịch vụ với chất lượng hàng đầu và giá cả cạnh tranh.

6. *Các rủi ro:*

a. *Rủi ro về kinh tế*

Sự phát triển của nền kinh tế có tác động lớn đến thị trường vận tải hàng hóa hàng không và thị trường bất động sản, qua đó ảnh hưởng trực tiếp đến dịch vụ khai thác hàng hóa hàng không – mảng hoạt động chiếm gần 83% tổng doanh thu của Công ty cổ phần Dịch vụ hàng hóa Sài Gòn (SCSC) và hoạt động cho thuê văn phòng (chiếm gần 12% tổng doanh thu) của Công ty.

b. *Rủi ro về pháp luật*

Hoạt động của Công ty có thể chịu ảnh hưởng của Luật Doanh nghiệp, Luật Đầu tư, Luật Đất đai, Luật Chứng khoán, Luật kinh doanh bất động sản và các Luật khác thay đổi.

Trước sự đổi mới nền kinh tế khi hòa nhập với Quốc tế, Chính phủ đã và đang hoàn thiện hệ thống pháp luật nhằm tạo điều kiện thuận lợi phát triển nền kinh tế bền vững, cạnh tranh lành mạnh nói chung và hoạt động kinh doanh của Công ty nói riêng.

Ngoài ra, hiện tại, toàn bộ các hoạt động của Công ty đang được thực hiện trên diện tích đất là 14,3 ha. Đây là khu đất tại Sân bay Tân Sơn Nhất của Công ty Sửa chữa máy bay A41 thuộc Bộ Quốc phòng dùng góp vốn thành lập Công ty cổ phần Dịch vụ hàng hóa Sài Gòn. Do đó, trong trường hợp có yêu cầu khẩn cấp từ phía Bộ Quốc phòng cho nhiệm vụ quân sự, quốc phòng (ví dụ như chiến tranh...), mọi hoạt động của Công ty phải tạm dừng ngay lập tức và bàn giao nguyên trạng cơ sở vật chất cho Bộ Quốc phòng phục vụ nhiệm vụ quân sự.

c. *Một số rủi ro đặc thù*

- Rủi ro về lãi suất
- Rủi ro về tỷ giá

d. *Một số rủi ro khác*

Các rủi ro bất khả kháng như dịch họa, hỏa hoạn, ... có khả năng xảy ra sẽ ảnh hưởng đến hoạt động khai thác hàng hóa hoặc gây thiệt hại đến tài sản công trình. Để hạn chế tối đa thiệt hại, Công ty đã tham gia vào các hợp đồng bảo hiểm cho tài sản và các công trình xây dựng của Công ty.

Ngoài ra, Công ty cũng trang bị một hệ thống phòng cháy chữa cháy hoàn chỉnh được lắp đặt cho tất cả các khu vực phục vụ hàng hóa và văn phòng. Tất cả các khu vực cần thiết đều được trang bị hệ thống tưới

phun. Hệ thống báo cháy sẽ dò tìm đám cháy và truyền thông tin trực tiếp cho Trung tâm An ninh. Hệ thống này là một phần của hệ thống an toàn chung cho nhà ga hàng hóa SCSC.

II. Tình hình hoạt động trong năm

1. Tình hình hoạt động sản xuất kinh doanh

Chỉ tiêu	ĐVT	Cả năm 2014
Sản lượng hàng hóa	Tấn	99.859
Diện tích văn phòng cho thuê	m ²	5.319
Doanh thu thuần	Triệu đồng	275.465
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	96.432

2. Tổ chức và nhân sự

– Danh sách Ban Tổng Giám đốc

Họ và tên	Chức vụ	Năm sinh	CMND
Ông Nguyễn Quốc Khánh	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc	1964	021722519
Ông Nguyễn Thái Sơn	Phó Tổng Giám đốc	1956	020173320
Ông Tô Hiến Phụng	Phó Tổng Giám đốc	1967	022202761

– Kế toán trưởng

Họ và tên	Chức vụ	Năm sinh	CMND
Ông Lê Xuân Lộc	Thành viên HĐQT kiêm Kế toán trưởng	1960	023945125

– Sơ yếu lý lịch trích ngang của Ban điều hành Công ty

Ông NGUYỄN QUỐC KHÁNH			
Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc			
Giới tính	Nam	Quê quán	Quảng Nam
Ngày tháng năm sinh	1964	Địa chỉ thường trú	181/37/11 Phan Đăng Lưu, Q. Phú Nhuận, TP.HCM
Nơi sinh	Sài Gòn	Số điện thoại cơ quan	(84.8) 3997 6930
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	12/12
Dân tộc	Kinh	Trình độ chuyên môn	Kỹ sư kinh tế vận tải biển

Quá trình công tác:

- 1983-1988: Học khoa Kinh tế, ĐH Hàng Hải tại Odessa, Liên Xô cũ.
- 1989-1993: Nhân viên phòng Kinh doanh Công ty LD Gemadept

Ông NGUYỄN QUỐC KHÁNH	
Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Tổng Giám đốc	
1993-1007: Phó phòng Đại lý Container Công ty CP Gemadept 1997-2003: Trưởng phòng Đại lý Container Công ty CP Gemadept 2003-2008: Giám đốc Điều hành Công ty LD MBN-GMD Việt Nam 2008 – nay: Tổng Giám đốc công ty Cổ Phần Dịch Vụ Hàng Hóa Sài Gòn.	
Chức vụ hiện nay	Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc SCSC
Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	Không
Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm 31/12/2014	- Cá nhân: 36.000 cổ phần. - Đại diện Công ty cổ phần Gemadept: 7.062.500 cổ phần
Số cổ phần của những người có liên quan đến thời điểm 31/12/2014	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Thù lao	-
Các khoản lợi ích khác	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không

Ông NGUYỄN THÁI SƠN			
Phó Tổng Giám đốc			
Giới tính	Nam	Quê quán	Thái Bình
Ngày tháng năm sinh	1956	Địa chỉ thường trú	158/1 Trần Huy Liệu, Phường 15, Quận Phú Nhuận, TP.HCM
Nơi sinh	Đà Nẵng	Số điện thoại cơ quan	(84.8) 3997 6930
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	12/12
Dân tộc	Kinh	Trình độ chuyên môn	Quản trị Hàng hóa Quốc tế vận chuyển bằng đường Hàng Không

Quá trình công tác:

- 1991-1996: Nhân viên hàng hóa tại hãng hàng không Đức Lufthansa
- 1996-2010: Phó Giám Đốc phụ trách bộ phận Hàng hóa - (Lufthansa Cargo)
- Từ tháng 4/2010 đến nay: Phó Tổng Giám Đốc phụ trách Khai thác tại Công ty cổ phần Dịch vụ hàng hóa Sài Gòn.

Ông NGUYỄN THÁI SƠN	
Phó Tổng Giám đốc	
Chức vụ hiện nay	Phó Tổng Giám đốc SCSC.
Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	Không
Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm 31/12/2014	Cá nhân: 30.000 cổ phần
Số cổ phần của những người có liên quan đến thời điểm 31/12/2014	Không
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Thù lao	-
Các khoản lợi ích khác	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không

Ông TÔ HIẾN PHƯỢNG			
Phó Tổng Giám đốc			
Giới tính	Nam	Quê quán	Hưng Yên
Ngày tháng năm sinh	1967	Địa chỉ thường trú	S14-1 Hưng Vương 2, Phú Mỹ Hưng, P. Tân Phong, Q.7, Tp. HCM
Nơi sinh	Sài Gòn	Số điện thoại cơ quan	(84.8) 3997 6930
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	12/12
Dân tộc	Kinh	Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế

Quá trình công tác:

- 1990 - 1992 Nhân viên kế hoạch kinh doanh Cty Bạch Đằng, Q.1.
- 1992 – 1997: Phó phòng Phòng kế hoạch - Ban QLDA Nhà máy lọc dầu, Petrovietnam
- 1997 – 2007: Giám đốc - Phó Giám đốc, Công ty CP Vinh Nam, KCN Tân Bình, Q. Tân Bình, Tp. HCM
- 2007 – 2009: Giám đốc Công ty CP Nam Liên, KCN Sóng Thần 1, H. Dĩ An, Tỉnh Bình Dương
- 2009 đến nay: Phó Tổng Giám đốc Công ty CP Dịch vụ Hàng hóa Sài Gòn

Chức vụ hiện nay	Phó Tổng Giám đốc SCSC
Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	Giám đốc Công ty CP Nam Liên
Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm 31/12/2014	Cá nhân: 40.000 cổ phần.

Ông TÔ HIẾN PHƯỢNG Phó Tổng Giám đốc	
Số cổ phần của những người có liên quan đến thời điểm 31/12/2014 (Vợ Bùi Thị Yến Ngọc)	110.712 cổ phần
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Thủ lao	-
Các khoản lợi ích khác	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không

Ông LÊ XUÂN LỘC Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Kế toán trưởng			
Giới tính	Nam	Quê quán	Thanh Hóa
Ngày tháng năm sinh	1960	Địa chỉ thường trú	27B/10 đường Nguyễn Đình Chiểu, P. Đa Kao, Q.1, TP.HCM
Nơi sinh	Thanh Hóa	Số điện thoại cơ quan	(84.8) 3997 6930
Quốc tịch	Việt Nam	Trình độ văn hóa	10/10
Dân tộc	Kinh	Trình độ chuyên môn	Cử nhân kinh tế, Cử nhân luật.

Quá trình công tác:

- 1983-1990: Kế toán Trưởng - Trung Tâm Tính Toán - Tổng Cục Hàng Không Việt Nam
- 1990-1993: Kế Toán Tổng Hợp - Sân Bay Quốc Tế Tân Sơn Nhất - Tổng Công Ty Hàng Không Việt Nam
- 1993-2007: Phó phòng Tài Chính Kế Toán- Cụm Cảng Hàng Không Miền Nam
- 2008-nay: Kế Toán Trưởng - Trưởng phòng Tài Chính Kế Toán - Công ty SCSC.
- 2012: Thành viên Hội đồng quản trị SCSC

Chức vụ hiện nay	Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Kế toán trưởng SCSC
Chức vụ đang nắm giữ ở tổ chức khác	Không
Số cổ phần nắm giữ đến thời điểm 31/12/2014	■ Cá nhân: 30.000 cổ phần.
Số cổ phần của những người có liên quan đến thời điểm 31/12/2014	Không

Ông LÊ XUÂN LỘC	
Thành viên Hội đồng quản trị kiêm Kế toán trưởng	
Các khoản nợ đối với Công ty	Không
Thù lao	-
Các khoản lợi ích khác	Không
Hành vi vi phạm pháp luật	Không
Quyền lợi mâu thuẫn với Công ty	Không

- Những thay đổi trong ban điều hành: Không thay đổi
- Số lượng cán bộ, nhân viên: 304 người

3. Tình hình tài chính

a) Tình hình tài chính

Chỉ tiêu	ĐVT	Năm 2013	Năm 2014
Sản lượng hàng hóa	Tấn	81.938	99.859
Diện tích văn phòng cho thuê	m ²	4.980	5.319
Doanh thu thuần	Triệu đồng	208.329	275.465
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	20.271	96.432
Lợi nhuận sau thuế	Triệu đồng	20.271	92.337
Tổng tài sản	Triệu đồng	993.213	945.601
Nguồn vốn chủ sở hữu	Triệu đồng	428.487	500.825
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	%	9,73%	33,52%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Nguồn vốn chủ sở hữu	%	4,73%	18,44%
Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	%	2,04%	9,76%

b) Các chỉ tiêu tài chính chủ yếu

Các chỉ tiêu	Năm 2013	Năm 2014	Ghi chú
<i>Chỉ tiêu về khả năng thanh toán</i>			
+ Hệ số thanh toán ngắn hạn:			
TSLĐ/Nợ ngắn hạn	0.34	0.35	
+ Hệ số thanh toán nhanh:			
<u>TSLĐ - Hàng tồn kho</u>	0.34	0.33	
Nợ ngắn hạn			
<i>Chỉ tiêu về cơ cấu vốn</i>			
+ Hệ số Nợ/Tổng tài sản	0.57	0.47	
+ Hệ số Nợ/Vốn chủ sở hữu	1.33	0.89	
<i>Chỉ tiêu về năng lực hoạt động</i>			
+ Vòng quay hàng tồn kho:			
<u>Giá vốn hàng bán</u>	58.8	34.8	
Hàng tồn kho bình quân			
+ Doanh thu thuần/Tổng tài sản	0.21	0.29	
<i>Chỉ tiêu về khả năng sinh lời</i>			

+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu thuần	0.097	0.34	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	0.047	0.18	
+ Hệ số Lợi nhuận sau thuế/Tổng tài sản	0.0204	0.097	
+ Hệ số Lợi nhuận từ hoạt động kinh doanh/Doanh thu thuần	0.096	0.35	
.....			

5. Cơ cấu cổ đông, thay đổi vốn đầu tư của chủ sở hữu

Danh sách cổ đông nắm giữ từ 5% vốn cổ phần của Công ty tại thời điểm 31/12/2014

Họ và tên	Địa chỉ	SĐKKD	Số cổ phần	Tỷ lệ sở hữu
Tổng công ty Cảng hàng không Việt Nam – ACV	58 Trường Sơn, P.2, Q. Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh	0311638525	7.500.000	15,62%
Công ty cổ phần Gemadept	Số 2bis-4-6 Lê Thánh Tôn, P. Bến Nghé, Q. 1, Tp. Hồ Chí Minh	0301116791	14.125.000	29,42%
Công ty TNHH MTV sửa chữa máy bay 41	số 6 Thăng Long, P 4, Q. Tân Bình, Tp. Hồ Chí Minh	0301428800	7.202.500	15%
Công ty cổ phần Đầu tư Á Châu	71 Điện Biên Phủ, P.15, Q. Bình Thạnh, Tp. Hồ Chí Minh	4103005497	6.375.000	13,28%
Công ty TNHH Đầu tư Nam Phú Quốc tế	73-75 Hai Bà Trưng, P. Bến Nghé, Q.1, Tp. Hồ Chí Minh	4102020821	5.300.000	11,04%
Ngân hàng TMCP Việt Á	115-121 Nguyễn Công Trứ, Quận 1, Tp. HCM	302963695	2.500.000	5,28%
Tổng cộng			43.002.500	89,59%

Cơ cấu cổ đông Công ty cổ phần Dịch vụ hàng hóa Sài Gòn tại ngày 31/12/2014

Đơn vị: triệu đồng

Danh mục	CĐ trong nước		CĐ nước ngoài		Tổng	
	Giá trị	Tỷ lệ	Giá trị	Tỷ lệ	Giá trị	Tỷ lệ
Vốn điều lệ	480.000	100%	-	-	480.000	100%
Cổ đông là pháp nhân	433.945	90,41%	-	-	433.945	90,41%
Cổ đông là cá nhân	46.055	9,59%	-	-	46.055	9,59%

Danh mục	CĐ trong nước	CĐ nước ngoài
<i>Cổ đông là pháp nhân</i>	8	-
<i>Cổ đông là cá nhân</i>	1.752	-
Tổng cộng	1.760	-

III. Báo cáo và đánh giá của Ban Giám đốc

1. *Đánh giá kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh*

Sản lượng hàng hóa xuất nhập khẩu thông qua SCSC liên tục tăng cao và đạt 25% thị phần tại sân bay Tân Sơn Nhất vào năm 2014.

2. *Tình hình tài chính*

a) *Tình hình tài sản*

Tổng tài sản năm 2014 là 945,6 tỷ, trong đó tài sản cố định là 829,1 tỷ tương đương 88,5%. Tổng tài sản năm 2014 giảm so với năm 2013 là 47,6 tỷ.

b) *Tình hình nợ phải trả*

- Nợ phải trả năm 2014 chiếm 65,5% tổng tài sản có.
- Chi phí lãi vay năm 2014 lớn: 37,3 tỷ.

3. *Những cải tiến về cơ cấu tổ chức, chính sách, quản lý*

- Tiết giảm chi phí hoạt động thông qua ban hành, kiểm tra, giám sát nh mức lao động;
- Cơ cấu lại tổ chức khai thác theo hướng đa năng nhằm nâng cao năng suất lao động;
- Áp dụng và kiểm soát triệt để hệ thống quản lý chất lượng để ngày càng ổn định chất lượng dịch vụ;

4. *Kế hoạch phát triển trong tương lai*

- Tăng trưởng hàng hóa quốc tế 15% - 20% hàng năm.
- Tăng trưởng hàng hóa nội địa 10% - 12% hàng năm.
- Duy trì tỷ lệ lấp đầy văn phòng 97%, nâng cao chất lượng dịch vụ, tăng hiệu quả kinh doanh mảng cho thuê văn phòng.
- Phân đầu đạt lợi nhuận trước thuế ở mức 25-30%/doanh thu vào năm 2017.
- Phân đầu chia cổ tức vào năm 2015.

IV. Đánh giá của Hội đồng quản trị về hoạt động của Công ty

1. *Đánh giá của Hội đồng quản trị về các mặt hoạt động của Công ty*

- Các Nghị quyết, quyết định của HĐQT và ĐHĐCĐ được Ban điều hành tuân thủ và thực hiện đúng.
- Ban điều hành xác định được khó khăn, thách thức của năm 2014 đã chủ động đề xuất và triển khai công việc nhằm thực hiện tốt kế hoạch kinh doanh mà HĐQT và Đại hội đồng cổ đông giao cho.
- Tăng cường hợp tác với khách hàng, các đơn vị ban ngành liên quan để tăng cường sự ủng hộ của đối tác và nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh.
- Bố trí nhân sự hợp lý để đảm bảo hoạt động sản xuất và cắt giảm chi phí tốt.
- Ban điều hành cần tiếp tục củng cố, duy trì và phát triển hợp tác với các hãng hàng không.

a. Thuận lợi

- Được sự quan tâm hỗ trợ kịp thời của các cơ quan trung ương như Cục Hàng không Việt Nam, Tổng Cục Hải quan Việt nam, Quân chủng Phòng không không quân, các cơ quan quản lý nhà nước tại địa phương;
- Được sự hỗ trợ từ các cổ đông sáng lập như Tổng Công ty cảng hàng không Việt Nam, Công ty TNHH sửa chữa máy bay A41, Công ty Cổ phần Gemadept, ...;
- Năm 2014, mặc dù gặp nhiều khó khăn do tình hình suy thoái kinh tế thế giới, khu vực nói chung và kinh tế Việt Nam nói riêng, tuy nhiên với chính sách mở rộng hội nhập quốc tế về vận tải hàng không, tự do hoá về vận tải hàng không với các nước, thị trường vận tải hàng không Việt Nam tiếp tục tăng trưởng, đặc biệt là thị trường quốc tế. Trong khai thác nội địa, sự có mặt hãng hàng không tư nhân Vietjet Air ra đời, đã và đang tạo dựng hình ảnh tốt trên thị trường nội địa. Tốc độ tăng trưởng của ngành hàng không trong năm qua vẫn đạt được những kết quả đáng khích lệ thông qua các con số về tăng trưởng về số lượng hành khách, số lượng hàng hóa vận chuyển và đặc biệt về số lượng tàu bay, hãng hàng không;
- Khách hàng ngày càng tin tưởng vào chất lượng dịch vụ của công ty.
- Công ty đã đạt những chứng chỉ TAPA, ISAGO, RA3 về đảm bảo an ninh an toàn hàng hóa trong các hoạt động của nhà ga.
- Mặt bằng lãi suất cho vay thay đổi theo xu hướng giảm;

b. Khó khăn

- Năm 2014 kinh tế toàn cầu và kinh tế Việt Nam kinh tế vĩ mô cơ bản ổn định, lạm phát được kiểm soát. Tăng trưởng kinh tế Việt Nam có bước phục hồi nhưng môi trường kinh doanh và năng suất, hiệu quả, sức cạnh tranh của nền kinh tế còn thấp trong khi yêu cầu hội nhập quốc tế ngày càng cao. Kinh tế Việt Nam mặc dù đạt được một số mục tiêu quan trọng như kiềm chế lạm phát, ổn định giá trị đồng tiền, mặt bằng lãi suất giảm khoảng 2% so với cuối năm 2013.... nhưng còn khá nhiều chỉ tiêu khác vẫn còn chưa đạt được như kỳ vọng khi tăng trưởng GDP chỉ đạt 5,9%, tổng cầu nền kinh tế vẫn suy giảm, số lượng doanh nghiệp ngừng hoạt động và giải thể tiếp tục gia tăng, thị trường bất động sản vẫn tiếp tục đóng băng và dòng vốn chưa thể khai thông trong nền kinh tế.
- Riêng đối với hoạt động kinh doanh khai thác hàng hóa hàng không của SCSC: Môi trường cạnh tranh khốc liệt nên khó khăn trong việc mở rộng qui mô hoạt động, gia tăng thị phần khai thác hàng hóa.

2. Các kế hoạch, định hướng phát triển kinh doanh của Công ty:

a. Chỉ tiêu kế hoạch 2015:

Chỉ tiêu	ĐVT	2015
Doanh thu	Triệu đồng	308.000
Chi phí	Triệu đồng	187.000
Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	121.000

b. Nhiệm vụ và các giải pháp thực hiện chỉ tiêu kế hoạch năm 2015:

- Tiếp tục tập trung chỉ đạo định hướng hoạt động khai thác, sản xuất kinh doanh của Công ty năm 2015 phát triển ổn định, đạt hiệu quả cao, đảm bảo công ăn việc làm cho người lao động và lợi ích của cổ đông;
- Chỉ đạo kịp thời Ban điều hành Công ty tiếp tục hoàn thiện hệ thống quản lý, tăng cường phát triển kinh doanh và nguồn nhân lực để tăng cường hiệu quả kinh doanh của Công ty;
- Tiếp tục công tác kiểm tra giám sát, củng cố và nâng cao năng lực của bộ máy điều hành, kiểm tra nhằm nâng cao hiệu quả và bảo toàn vốn;
- Tiếp tục xây dựng các quy chế quản lý đảm bảo phù hợp với luật pháp và Điều lệ Công ty;
- Chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2015.

c. Quản trị công ty

1. Hội đồng quản trị

a) Thành viên và cơ cấu của Hội đồng quản trị:

Hội đồng quản trị của Công ty SCSC gồm 08 thành viên: 01 Chủ tịch, 02 Phó Chủ tịch và 05 thành viên.

Danh sách các thành viên Hội đồng quản trị hiện tại như sau:

STT	Hội đồng quản trị	Chức danh	Ngày bổ nhiệm	Tham gia điều hành	Cổ phiếu nắm giữ	Tỷ lệ sở hữu	Người có liên quan nắm giữ cổ phiếu
1	Bùi Thị Thu Hương	Chủ tịch HĐQT	07/08/2013	Không tham gia điều hành (Đại diện phần vốn của Cty CP Gemadept)	7.062.500	14,71%	
2	Phan Lê Hoan	Phó Chủ tịch HĐQT	07/08/2013	Không tham gia điều hành (Đại diện phần vốn của TCT Cảng HK Việt Nam)	7.500.000	15,62%	
3	Lương Hoài Nam	Phó Chủ tịch HĐQT	07/08/2013	Không tham gia điều hành (Đại diện phần vốn của Cty CP Đầu tư Á Châu)	3.000.000	6,25%	
4	Nguyễn Quốc Khánh	Thành viên HĐQT	21/04/2008	Tổng Giám đốc (Đại diện phần vốn của Công ty CP Gemadept)	7.062.500	14,71%	
5	Võ Tá Quế	Thành viên HĐQT	21/04/2008	Không tham gia điều hành (Đại diện phần vốn của Cty Sửa chữa máy bay A41)	7.202.500	15,00%	
6	Đoàn Ngọc Cương	Thành viên HĐQT	21/04/2008	Không tham gia điều hành (Đại diện phần vốn của Cty TNHH Đầu tư Nam Phú Quốc tế)	5.300.000	11,04%	
7	Nguyễn Thị Ngọc	Thành viên HĐQT	31/10/2012	Không tham gia điều hành (Đại diện phần vốn của Cty CP Đầu tư Á Châu)	3.375.000	7,03%	
8	Lê Xuân Lộc	Thành viên HĐQT	22/06/2012	Kế toán Trưởng (Đại diện phần vốn của TCT Cảng HK Việt Nam)	0	0%	

b) Hoạt động của Hội đồng quản trị

Trong năm 2014 Hội đồng quản trị đã họp 07 cuộc họp nhằm kịp thời đánh giá việc thực hiện kế hoạch SXKD hàng tháng, quý... đảm bảo thực hiện tốt kế hoạch ĐHCĐ 2014 giao; Thông qua các quyết sách lớn định hướng phát triển của Công ty.

Trên cơ sở chỉ tiêu kế hoạch năm 2014 đã được ĐHĐCĐ thông qua, HĐQT luôn đồng hành, tăng cường công tác quản lý giám sát, nắm bắt tình hình thực tế về điều hành sản xuất để chỉ đạo sát sao kịp thời và hiệu quả.

Xem xét đánh giá kỹ các dự án đầu tư trước khi đưa vào triển khai nhằm đảm bảo tính hiệu quả của dự án, phát huy tốt nhất sử dụng đồng vốn.

Nâng cao năng lực quản trị Doanh nghiệp, đáp ứng các tiêu chí của công ty đại chúng, chú trọng công tác đào tạo, phát triển nguồn nhân lực đáp ứng nhu cầu phát triển của SCSC.

Các cuộc họp Hội đồng quản trị được tổ chức và tiến hành theo đúng Điều lệ Công ty. Các Biên bản, Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị đều dựa trên sự thống nhất cao của các thành viên, được lưu giữ theo đúng quy định. Trong các cuộc họp Hội đồng quản trị đều mời Ban Kiểm soát tham dự để Ban Kiểm soát giám sát hoạt động của Hội đồng quản trị tốt hơn, đồng thời cho ý kiến đóng góp kịp thời để Hội đồng quản trị trong quá trình ra quyết định.

Stt	Số Nghị quyết / Quyết định	Ngày	Nội dung
1	BM01e/BBH-ĐGXH&PDGHTD	24/02/2014	Họp thường kỳ
2	SCSC14/HĐQT/BB/04	22/04/2014	Họp thường kỳ
3	SCSC14/HĐQT/BB/06	02/06/2014	Họp thường kỳ
4	SCSC14/HĐQT/BB/07	15/07/2014	Họp thường kỳ
5	SCSC14/HĐQT/BB/10	20/08/2014	Họp thường kỳ
6	SCSC14/HĐQT/BB/11	23/09/2014	Họp thường kỳ
7	SCSC14/HĐQT/BB/12	28/11/2014	Họp thường kỳ

2. Ban Kiểm soát

a) Thành viên và cơ cấu của Ban kiểm soát:

Danh sách Ban kiểm soát bao gồm các Ông/ Bà:

- Ông Bùi Á Đông - Trưởng Ban
- Ông Khoa Năng Lưu - Thành viên
- Bà Trần Thị Huyền Trân - Thành viên

b) Hoạt động của Ban kiểm soát: (đánh giá hoạt động của Ban kiểm soát, nêu cụ thể số lượng các cuộc họp của Ban kiểm soát, nội dung và kết quả của các cuộc họp).

Ban kiểm soát thường xuyên được mời họp cùng Hội Đồng Quản Trị để bàn về các chủ trương và quyết định quan trọng.

Ban kiểm soát đã tiến hành theo dõi tình hình hoạt động của công ty thông qua việc khảo sát trực tiếp và cập nhật, phân tích các báo cáo tài chính bán niên, thường niên.

3. Các giao dịch, thù lao và các khoản lợi ích của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và Ban kiểm soát

Tổng số tiền thù lao đã chi trả cho HĐQT và BKS năm 2014 là : 660 triệu đồng

d. Báo cáo tài chính

1. Ý kiến kiểm toán (Xem nội dung bên dưới)



CÔNG TY KIỂM TOÁN DFK VIỆT NAM
DFK VIỆT NAM AUDITING COMPANY

Office in Ho Chi Minh City
No. 388B Lam Son, Tan Binh District Tel: 84 8 6266 8688
No. 426 Cao Thang, District 10 Tel: 84 8 3866 3366
Office in Hanoi - Level 25, 403-M4 Building, 91 Nguyen
Chi Thanh, Dong Da - Tel: 84 8 8266 3885 - www.dfk.com.vn

Số: 250/BCKT

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP

**Kính gửi: HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ và BAN GIÁM ĐỐC
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA SÀI GÒN**

Báo cáo kiểm toán về báo cáo tài chính

Chúng tôi đã kiểm toán báo cáo tài chính kèm theo của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng hóa Sài Gòn, được lập ngày 24 tháng 01 năm 2015, từ trang 06 đến trang 27, bao gồm Bảng cân đối kế toán tại ngày 31/12/2014, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày và Bản thuyết minh báo cáo tài chính.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày trung thực và hợp lý báo cáo tài chính của Công ty theo Chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính và chịu trách nhiệm về kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không có sai sót trọng yếu do gian lận hoặc nhầm lẫn.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính dựa trên kết quả của cuộc kiểm toán. Chúng tôi đã tiến hành kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam. Các chuẩn mực này yêu cầu chúng tôi tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, lập kế hoạch và thực hiện cuộc kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính của Công ty có còn sai sót trọng yếu hay không.

Công việc kiểm toán bao gồm thực hiện các thủ tục nhằm thu thập các bằng chứng kiểm toán về các số liệu và thuyết minh trên báo cáo tài chính. Các thủ tục kiểm toán được lựa chọn dựa trên xét đoán của kiểm toán viên, bao gồm đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc nhầm lẫn. Khi thực hiện đánh giá các rủi ro này, kiểm toán viên đã xem xét kiểm soát nội bộ của Công ty liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực, hợp lý nhằm thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp với tình hình thực tế, tuy nhiên không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về hiệu quả của kiểm soát nội bộ của Công ty. Công việc kiểm toán cũng bao gồm đánh giá tính thích hợp của các chính sách kế toán được áp dụng và tính hợp lý của các ước tính kế toán của Ban Giám đốc cũng như đánh giá việc trình bày tổng thể báo cáo tài chính.

Chúng tôi tin tưởng rằng các bằng chứng kiểm toán mà chúng tôi đã thu thập được là đầy đủ và thích hợp làm cơ sở cho ý kiến kiểm toán của chúng tôi.

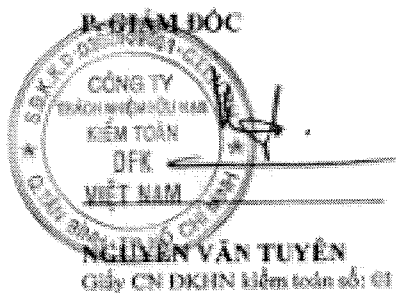


Ý kiến của kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty Cổ phần Dịch vụ Hàng hóa Sài Gòn tại ngày 31/12/2014, cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ cho năm tài chính kết thúc cùng ngày, phù hợp với chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán (doanh nghiệp) Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 01 năm 2015

Công ty TNHH Kiểm toán ĐFK Việt Nam



KIỂM TOÁN VIÊN

HỒ ĐẮC HIỂU

Giấy CN ĐKHN kiểm toán số: 0458-2013-042-1

2. Báo cáo tài chính được kiểm toán: (báo cáo đính kèm)

ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT
CÔNG TY CỔ PHẦN DỊCH VỤ HÀNG HÓA SÀI GÒN



NGUYỄN QUỐC KHÁNH